2. Kĩ năng: Rèn khả năng phân tích, tổng hợp cho HS

3. Thái độ: Nghiêm túc, cẩn thận khi làm việc

4. Năng lực:

- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.
- Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: SGK, Bảng phụ cho bài tập 2
- HS: SGK,

2. Phương pháp, kĩ thuật dạy học

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, thảo luận nhóm.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút, động não.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
- Cho HS thi đọc đoạn văn tả cảnh các buổi trong ngày. - GV nhận xét. - Giới thiệu bài - ghi bảng	- 4-5 HS thi đọc bài văn - HS nghe - HS ghi vở
2. Hoạt động thực hành:(26 phút) * *Mục tiêu:* Thực hiện được các bài tập trong SGK. *(Giúp đỡ HS (M1,2) hoàn thành các bài tập theo yêu cầu)* * *Cách tiến hành:*	
<u>Bài 1</u>: HĐ nhóm 4 - Gọi 1 HS đọc yêu cầu bài tập số1, xác định yêu cầu của bài 1 - Tổ chức hoạt động nhóm đọc bảng thống kê và TLCH + Số khoa thi, số tiến sĩ của nước ta từ năm 1075 đến năm 1919? + Số khoa thi, số tiến sĩ và số trạng nguyên ở từng thời đại? + Số bia và số tiến sĩ có khắc tên trên bia còn lại đến ngày nay? + Các số liệu thống kê trên được trình bày dưới những hình thức nào? - ***Kết luận***: Các số liệu được trình bày dưới 2 hình thức. Các số liệu thống kê giúp người đọc dễ tiếp nhận thông tin, dễ so sánh, tăng sức thuyết phục cho nx về truyền thống văn hiến lâu đời của nước ta. **<u>Bài 2:</u> HĐ nhóm** - Gọi HS nêu yêu cầu	 - Cả lớp đọc thầm bài văn *Nghìn năm văn hiến.* - HS hoạt động nhóm, báo cáo kết quả. Nhóm khác nhận xét, bổ sung + Số khoa thi: 185; số tiến sĩ: 2896 + 6 HS tiếp nối nhau đọc lại bảng thống kê + Số bia: 82; số tiến sĩ: 1306 + 2 hình thức: bảng số liệu và nêu số liệu - HS đọc

- Sau khi XĐ yêu cầu đề bài GV yêu cầu HS thảo luận nhóm - HS làm bài - Gọi đại diện nhóm nêu kết quả. - Nhìn vào bảng thống kê em biết được điều gì? - Tổ nào có nhiều HS khá, giỏi nhất? Tổ nào có nhiều HS nữ nhất ?	- HS các nhóm thảo luận. - HS viết vào vở - Số tổ trong lớp, số HS trong từng tổ, số HS khá, giỏi trong từng tổ - HS nêu
3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)	
- Bảng thống kê có tác dụng gì ?	- Giúp ta biết được những số liệu chính xác, tìm số liệu nhanh chóng, dễ dàng so sánh các số liệu
4. Hoạt động sáng tạo: (2 phút)	
- Em hãy lập bảnh thống kê số tiết của các môn học ở trường.	- HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

Toán

TIẾT 10: HỖN SỐ (tiếp)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: +Biết cách chuyển một hỗn số thành một phân số và vận dụng các phép tính cộng trừ, nhân chia hai phân số để làm các bài tập.

+ Vận dụng kiến thức làm bài tập1(3 hỗn số đầu), 2(a,c), 3(a,c)

2. Kĩ năng: Rèn kĩ năng chuyển hỗn số thành phân số và thực hiện thành thạo các phép tính với phân số.

3. Thái độ: Yêu thích môn học.

4. Năng lực:

- Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo,
- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học

II- CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- GV: SGK, bộ đồ dùng Toán gồm các hình vẽ SGK- 13
- HS: SGK, vở viết, bộ đồ dùng học toán

2. Phương pháp, kĩ thuật dạy học

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, thảo luận nhóm.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút, động não.

III- TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
- Cho HS lên điều khiển cho các bạn chơi trò chơi "Gọi thuyền": Viết một hỗn số, đọc và nêu cấu tạo hỗn số đó. - GV nhận xét. - Giới thiệu bài - Ghi bảng	- Quản trò viết viết một hỗn số, đọc và nêu cấu tạo hỗn số đó. - HS nghe - HS ghi vở
2.Hoạt động hình thành kiến thức mới:(12 phút) **Mục tiêu:* HS nắm được ý nghĩa của hốn số *(Lưu ý nhắc nhở HS (M1,2) nắm được nội dung bài)* **Cách tiến hành:*	
- Gắn các hình vẽ - Yêu cầu HS đọc hỗn số chỉ số phần hình vuông đã được tô màu - Hãy đọc PS chỉ số hình vuông đã được tô màu - Vậy ta có: $2\frac{5}{8}=\frac{21}{8}$ - Nêu vấn đề: Vì sao: $2\frac{5}{8}=\frac{21}{8}$ - GV hướng dẫn HS cách làm - Yêu cầu HS nêu cách chuyển 1 hỗn số thành PS	- Quan sát và viết PS biểu thị $2\frac{5}{8}$ hình vuông được tô màu $\frac{21}{8}$ hình vuông được tô màu - HĐ nhóm 2 và nêu cách làm $2\frac{5}{8}=2+\frac{5}{8}=\frac{2\times8}{8}+\frac{5}{8}=\frac{2\times8+5}{8}=\frac{21}{8}$ - TS bằng phần nguyên nhân với MS rồi cộng với TS ở phần PS - MS bằng MS ở phần PS
3. HĐ thực hành: ***(18 phút)*** **Mục tiêu:* HS làm được các bài tập theo yêu cầu. (Lưu ý: *Nhắc nhở nhóm HS M1,2 hoàn thành các bài tập theo yêu cầu)* **Cách tiến hành:*	
<u>Bài 1</u>:(3 hỗn số đầu): **HĐ cá nhân** - 1 học sinh đọc yêu cầu - Yêu cầu HS làm bài cá nhân - GV nhận xét chữa bài **<u>Bài 2</u>**: (a,c): **HĐ cá nhân** -1 học sinh đọc yêu cầu: - Yêu cầu HS làm bài. - GV nhận xét chữa bài * Chốt lại: 2 bước:	- Chuyển các hỗn số sau thành PS - Làm vở,báo cáo, chia sẻ kết quả $2\frac{1}{3}=\frac{2\times3+1}{3}=\frac{7}{3};4\frac{2}{5}=\frac{4\times5+2}{5}=\frac{22}{5}$ $3\frac{1}{4}=\frac{3\times4+1}{4}=\frac{13}{4};9\frac{5}{7}=\frac{9\times7+5}{7}=\frac{68}{7}$ $10\frac{3}{10}=\frac{10\times10+3}{10}=\frac{103}{10}$ - Tính - HS làm bài, chia sẻ kết quả

- Chuyển HS về PS - Thực hiện tính **Bài 3**: (a, c) : **HĐ cá nhân** - 1 học sinh đọc yêu cầu - HS thực hiện tương tự bài 2. - GV nhận xét chữa bài	$2\frac{1}{3}+4\frac{1}{3}=\frac{7}{3}+\frac{13}{3}=\frac{20}{3}$ $10\frac{3}{10}-4\frac{7}{10}=\frac{103}{10}-\frac{47}{10}=\frac{56}{10}$ - Tính - Làm bài vào vở, báo cáo, chia sẻ kết quả $2\frac{1}{3}\times 5\frac{1}{4}=\frac{7}{3}\times\frac{21}{4}=\frac{49}{4}$ $8\frac{1}{6}:2\frac{1}{2}=\frac{49}{6}:\frac{5}{2}=\frac{49}{6}\times\frac{2}{5}=\frac{49}{15}$
4. Hoạt động ứng dụng:(2 phút)	
- Nêu cách thực hiện phép tính với hỗn số ?	- HS nêu
5. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)	
- Nêu cách thực hiện cộng một số tự nhiên với một phân số.(Kết quả ghi dưới dạng hỗn số)	- HS nêu

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

Đạo đức

EM LÀ HỌC SINH LỚP 5(TIẾT 2)

I- MỤC TIÊU:

1.***Kiến thức***:

+ Học sinh lớp 5 là HS của lớp lớn nhất trường, cần phải gương mẫu cho các em lớp dưới học tập.

+ Có ý thức học tập, rèn luyện. Biết nhắc nhở các bạn cần có ý thức học tập, rèn luyện.

2. Kĩ năng: Rèn kĩ năng gương mẫu, tự giác trong học tập, lao động, sinh hoạt.

3. Thái độ: Vui và tự hào là học sinh lớp 5.

***4. Năng lực*:** Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực thẩm mĩ, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng:

- GV: Truyện nói về tấm gương HS lớp 5 gương mẫu.
- HS: Bài hát, thơ, tranh vẽ về chủ đề: Trường em

1. Phương pháp, Kĩ thuật dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(3 phút)	
- Cho HS hát bài "Em yêu trường em" - Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS hát - HS ghi vở
2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: (15 phút) ** Mục tiêu:* + Học sinh lớp 5 là HS của lớp lớn nhất trường, cần phải gương mẫu cho các em lớp dưới học tập. + Có ý thức học tập, rèn luyện. Biết nhắc nhở các bạn cần có ý thức học tập, rèn luyện. *(Lưu ý nhóm học sinh (M1,2) nắm được nội dung bài)* ** Cách tiến hành:*	
1 .Hoạt động 1: *Thảo luận về kế hoạch phấn đấu.* - Yêu cầu từng nhóm HS trình bày kế hoạch cá nhân của mình trong nhóm nhỏ - Yêu cầu HS trình bày - GV nhận xét chung **- GVKL:** Để xứng đáng là HS lớp 5, chúng ta cần phải quyết tâm phấn đấu, rèn luyện một cách có kế hoạch.	 - Từng HS trình bày kế hoạch của mình trong nhóm 4. - Nhóm trao đổi góp ý kiến. - HS trình bày trước lớp.
2. Hoạt động 2: *Kể chuyện về những tấm gương HS lớp 5 gương mẫu.* - GV Giới thiệu thêm về một vài tấm gương khác ***Kết thúc hoạt động**: Chúng ta cần học tập các tấm gương tốt của bạn bè để mau tiến bộ.	 - Kể về tấm gương tốt của HS lớp 5 - Thảo luận cả lớp những điều có thể học tập từ tấm gương đó.
3.Hoạt động 3: *Hát, múa, đọc thơ, giới thiệu tranh vẽ về chủ đề: Trường em* - Yêu cầu HS giới thiệu tranh vẽ của mình trước lớp - Yêu cầu HS múa, hát, đọc thơ về chủ đề trường em ***Kết thúc hoạt động:** Chúng ta rất vui và tự hào khi là HS lớp 5; rất yêu quý và tự hào về trường lớp mình. Đồng thời chúng ta càng thấy rõ trách nhiệm học tập, rèn luyện tốt để xứng đáng là HS lớp 5, xây dựng lớp, trường của mình ngày càng tốt hơn..	 - Giới thiệu tranh của mình cho cả lớp cùng biết. - Suy nghĩ và nhắc lại nội dung một vài bức tranh tiêu biểu.

4. Hoạt động 4: *Chơi trò chơi: Em là diễn viên.* - Phổ biến luật chơi	- Hát, múa, ...về chủ đề : Trường em. - 3 tổ tự xây dựng nội dung kịch bản theo chủ đề bài học (trách nhiệm với trường lớp hoặc không có trách nhiệm) - - Trình diễn - Nhóm nhận xét đội bạn theo các tiêu chí: nội dung, diễn xuất, thời gian...
3. Hoạt động ứng dụng:(2 phút)	
- Một số HS nêu bài học bổ ích sau khi học xong bài 1.	- HS nêu.
4. Hoạt động sáng tạo(1 phút)	
- Vẽ một bức tranh về trường của em.	- HS nghe và thực hiện.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

Sinh hoạt lớp - Giáo dục ngoài giờ

NHẬN XÉT CÁC HOẠT ĐỘNG TUẦN 2

I. MỤC TIÊU:

Giúp HS:

- Nhận biết được ưu nhược điểm của mình và của bạn trong tuần qua ; Có ý thức khắc phục nhược điểm và phát huy những ưu điểm.
- Nắm được nhiệm vụ tuần 3

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Nắm được ưu – khuyết điểm của HS trong tuần
- HS: Chủ tịch Hội đồng tự quản và các Trưởng ban chuẩn bị nội dung.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động 1: Khởi động

- HS hát tập thể 1 bài.

Hoạt động 2: Sinh hoạt lớp

- 4 Trưởng ban lên nhận xét các thành viên trong tổ và xếp loai từng thành viên.
- Tổ viên các tổ đóng góp ý kiến.
- Chủ tịch HĐTQ lên nhận xét chung các ban.
- GV nhận xét, đánh giá, hướng dẫn HS cách sửa chữa khuyết điểm.

**. Ưu điểm:*

……
……
……

**Nhược điểm:*

……
……
……

Hoạt động 3: Kế hoạch tuần 3

- ổn định nề nếp học tập và các hoạt động ngoài giờ
- Khai giảng năm học mới
- Tiếp tục thi đua lập thành tích chào mừng năm học mới.
- Phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.
- Tham gia tích cực các phong trào do nhà trường, Đội tổ chức.

Hoạt động 4: Sinh hoạt theo chủ điểm

……

……

……

……

……

……

…….....

SINH HOẠT TẬP THỂ

I. MỤC TIÊU: *Giúp HS:*

- Nắm được ưu - khuyết điểm trong tuần.
- Phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.
- Biết được phương hướng tuần tới.
- GD HS có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau.
- Biết được truyền thống nhà trường.
- Thực hiện an toàn giao thông khi đi ra đường.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Nắm được Ưu – khuyết điểm của HS trong tuần
- HS: Các mảng chuẩn bị nội dung.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:

1. Lớp hát đồng ca

2. Lớp báo cáo hoạt động trong tuần:

- 3 dãy trưởng lên nhận xét hoạt động của dãy trong tuần qua. Tổ viên đóng góp ý kiến.
- Các Trưởng ban Học tập, Nề nếp, Sức khỏe – Vệ sinh, Văn nghệ - TDTT báo cáo về hoạt động của Ban.

- CTHĐTQ lên nhận xét chung, xếp loại thi đua các dãy. Đề nghị danh sách tuyên dương, phê bình thành viên của lớp.
- GV nhận xét chung:

+ Nề nếp:.....

.....

.....

+ Học tập: .....

.....

.....

- Tiếp tục thi đua: Học tập tốt, thực hiện tốt nề nếp, vâng lời thầy cô, nói lời hay làm việc tốt.

.....
.....
.....

4. Tuyên dương – Nhắc nhở:

- Tuyên dương:.....
- Phê bình :.....

Ngày 10 tháng 9 năm 2018
Kí duyệt